

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 38/2018/HSST

Ngày: 03/8/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cheo An Ngải, Ông Phan Ngọc Tài.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2018/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Thị T; tên gọi khác: Lý Thị H; sinh năm 1977 tại huyện S H, tỉnh L Ch; nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Sìn H V, thị trấn S H, huyện S H, tỉnh L Ch; nơi cư trú: Bản N L 1, xã Ph S L, huyện S H, tỉnh LCh; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Pô Nh và con bà Đeng Mây Ch; có chồng là Hoàng Pê G và 05 con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: 01 tiền án: Ngày 18 tháng 8 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 29 tháng 3 năm 2018 đến ngày 07 tháng 4 năm 2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28 tháng 3 năm 2018, Lý Thị T một mình đi bộ từ nhà Tô và mang theo số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) đến nhà ở của Chèo A Ch; sinh năm 1961; trú tại bản Nậm L1, xã Ph S L, huyện S H, tỉnh LCh

với mục đích mua Hêrôin để sử dụng. Khi đến nhà Ch, T thấy Ch đang ở nhà một mình và đang nằm trên giường. Lúc này T hỏi Ch “anh có Hêrôin không, bán cho em một ít” rồi đưa cho Ch số tiền 100.000 đồng. Ch cầm tiền rồi lấy từ dưới gối đầu giường ra đưa cho T 01 gói Hêrôin được gói bằng mảnh nilon màu hồng, T cầm gói Hêrôin rồi đi về nhà. Khi về đến nhà, T lấy một ít Hêrôin ra sử dụng dưới hình thức hít, số Hêrôin còn lại T gói như cũ và cất giấu dưới chăn đang để tại đầu giường ngủ ở gian khách trong nhà ở của gia đình T với mục đích để sử dụng dần và không nói cho ai biết.

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 29 tháng 3 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SH, tỉnh Lai Châu tiến hành khám xét người, chỗ ở, tài liệu đối với Lý Thị T. Quá trình khám xét đã phát hiện và thu giữ tại đầu giường ngủ ở gian khách trong nhà của gia đình Lý Thị T 01 gói Hêrôin được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,2 gam. Tô khai nhận tàng trữ với mục đích để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số: 152/GĐ-KTHS ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Căn cứ Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định” lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SH, tỉnh Lai Châu: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lý Thị T có khối lượng 0,2 gam. Mẫu vật thu giữ của Lý Thị T gửi đến giám định là Hêrôin.

Tại Bản cáo trạng số: 35/CT-VKS ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lý Thị T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện S H, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Thị T phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự ; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; áp dụng Điều 56 bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt với bản án số 45/2017/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để tuyên phạt đối với bị cáo. Xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của BLTTHS. Đề nghị HĐXX: Đối với 0,2 gam Hêrôin là tang vật của vụ án đã gửi đi giám định, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu không trả lại nên không đề cập xử lý; Đối với 01 phong bì công văn của Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu bên trong chứa 01 mảnh nilon màu hồng là dụng cụ Lý Thị T dùng để gói Hêrôin. Mặt trước bì niêm phong ghi: “Vật chứng niêm phong lại sau khi mở cân tịnh khối lượng của Lý Thị T, SN 1977, trú tại bản Nậm L 1, xã Ph S L, huyện S H, tỉnh L Ch”. Mặt sau bì niêm phong dán kín các mép, trên mép dán dọc có các chữ ký, ghi đầy đủ họ

tên của Lò Văn D, Phùng Văn Ch, Tần Lù B, Phạm Trường V và 01 điểm chỉ trở phải của Lý Thị Tô. Tại hai góc bì niêm phong có hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lý Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng và gửi đi giám định; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản kết luận giám định; biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại đầu giường ngủ ở gian khách trong nhà ở của gia đình Lý Thị T sinh năm 1977, chỗ ở: bản Nậm L1, xã PhS L huyện S H, tỉnh LCh, T đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép 0,2 gam Hê rôin(không phẩy hai gam) với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng tới không những sức khỏe của người nghiện mà ảnh hưởng tới kinh tế của gia đình người nghiện, làm ảnh hưởng đến hình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục và răn đe chung. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm truy tố của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên trình độ hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 18 tháng 8 năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đang được Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cho được hoãn thi hành án vì lý do nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Tuy nhiên, trong thời gian được hoãn thi hành án bị cáo lại có hành vi phạm tội mới nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

Cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt với bản án số 45/2017/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để tuyên phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định trong thời gian từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không làm việc trong lĩnh vực, ngành nghề pháp luật quy định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,2 gam Hêrôin là tang vật của vụ án đã gửi đi giám định, Phòng Kỹ thuật Hình sự không an tỉnh Lai Châu không trả lại mẫu vật giám định nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 phong bì công văn của Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu bên trong chứa 01 mảnh nilon màu hồng là dụng cụ Lý Thị T dùng để gói Hêrôin. Mặt trước bì niêm phong ghi: “Vật chứng niêm phong lại sau khi mở cân tịnh khối lượng của Lý Thị T, SN 1977; trú tại bản Nậm L 1, xã Ph S L, huyện S H, tỉnh LCh”. Mặt sau bì niêm phong dán kín các mép, trên mép dán dọc có các chữ ký, ghi đầy đủ họ tên của Lò Văn D, Phùng Văn Ch, Tẩn Lù B, Phạm Trường V và 01 điểm chỉ trở phải của Lý Thị T. Tại hai góc bì niêm phong có hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331,332,333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan:

Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cần nâng cao tuyên truyền cho người dân được hiểu về tác hại của các chất ma túy. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy trên địa bàn và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh xã hội.

Theo lời khai của bị cáo, nguồn gốc số Hêrôin bị cáo bị thu giữ là bị cáo mua của Chèo A Ch; sinh năm 1961; trú tại bản Nậm L 1, xã Ph SL. Nhưng tại cơ quan điều tra Chèo A Ch không thừa nhận việc bán Hêrôin cho Lý Thị T nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu: Theo lời khai của Quàng Văn U' và Hầu A T thì bị cáo bán Hêrôin, thuốc phiện cho U' và T. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Lý Thị T không thừa nhận bán Hêrôin, thuốc phiện cho mỗi người nên không có căn cứ để xử lý bị cáo về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Đối với Quàng Văn U', Hầu A T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã xử lý riêng từng hành vi của Quàng Văn U' và Hầu A T.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thị T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Thị T: 01(một) năm 08 (tám) tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ 09 ngày bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 07(bảy) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù.

Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại bản án số: 45/2017/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Buộc bị cáo phải chấp hành 03(ba) năm 01(một) tháng 21(hai mươi một) ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu bên trong chứa 01 mảnh nilon màu hồng là dụng cụ Lý Thị T dùng để gói Hêrôin. Mặt trước bì niêm phong ghi: “Vật chứng niêm phong lại sau khi mở cân tịnh khối lượng của Lý Thị T, SN 1977, trú tại bản Nậm Lúc 1, xã Ph S L, huyện SH, tỉnh LCh”. Mặt sau bì niêm phong dán kín

các mép, trên mép dán dọc có các chữ ký, ghi đầy đủ họ tên của Lò Văn D, Phùng Văn Ch, Tẩn Lù B, Phạm Trường V và 01 điểm chỉ trở phải của Lý Thị T. Tại hai góc bì niêm phong có hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03 tháng 8 năm 2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- CA huyện Sìn Hồ;
- THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã PhSL, TT. S H;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Ngoãn